

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2025/QĐCNTTLH

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị T và anh Trần Thanh H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trần Thị T, sinh ngày: 27/12/1991

Số CCCD: 042191017702 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/10/2023

Địa chỉ: Thôn T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh

Người bị khởi kiện: Anh Trần Thanh H, sinh ngày: 24/4/1988

Số CCCD: 042088004184 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2022

Địa chỉ: Thôn T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Trần Thanh H.

- **Về con chung:** Chị Trần Thị T và anh Trần Thanh H có 02 con chung Trần Hải T1, sinh ngày 29/9/2014 và Trần Diệu H1, sinh ngày 26/8/2019. Chị Trần Thị T được quyền trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Hải T1 và Trần Diệu H1. Anh Trần Thanh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Trần Diệu H1 4.000.000đ (bốn triệu đồng) theo phương thức cấp dưỡng hằng tháng kể từ tháng 8/2025 đến khi con chung Trần Diệu H1 đủ 18 tuổi. Anh Trần Thanh H có quyền thăm nom các con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Trần Thị T có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên nếu anh Trần Thanh H không thi hành được thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

- **Về tài sản chung:** Chị Trần Thị T và anh Trần Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về chi phí:** Chị Trần Thị T và anh Trần Thanh H thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV1- Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND p. Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh;
- Người khởi kiện, Người bị kiện;
- Lưu TA-HS.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Dũng